

Bản án số: 537/2019/HS-ST

Ngày 14 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 535/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 554/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Trần Phi L, sinh ngày 04/11/1991

ĐKNKTT: Tổ O, phường TL, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Trần Xuân M, sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị Kim O sinh năm 1964. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Trần Thu T, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2014. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 Tại bản án số 245/2016/HSST ngày 16/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2018; đã thi hành xong án phí ngày 28/2/2017.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 09/6/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Hoàng Quang T, sinh ngày 28/02/1986

Nơi ĐKNKTT: xóm PT, xã TR, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Hoàng Đức V, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1962. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ ba; có vợ là: Cao Thị H, sinh năm 1982; có 01 con sinh năm 2016. Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 38/2016/HSST ngày 24/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. (Chấp hành xong án phạt tù ngày 20/8/2017).

- Nhân thân: Tại bản án số 217 ngày 27/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách là 48 tháng 6 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cướp tài sản” (đã thi hành xong án phí ngày 15/10/2012).

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 09/6/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng :**

1. Ma Công T, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Trú tại: Phố H, thị trấn C, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ V, phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

1. Dương Thủy C, sinh năm 1951 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ Q, phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1952 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ Q, phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

3. Trịnh Xuân Q, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ E, phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 45 phút ngày 09/6/2019 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại cổng trường Tiểu học T thuộc tổ G phường QT, thành phố TH có một đối tượng nam giới có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng khai tên là Hoàng Quang T. T khai nhận đang cất giấu ma túy trên người, tổ công tác phát hiện tại

quần trái phía trước T đang mặc có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng. T khai là ma túy Heroine mua của nam thanh niên tên là L với mục đích vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Tổ công tác mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Quang T khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 09/6/2019 T một mình từ nhà thuộc xóm PT, xã TR, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đến phòng 101 nhà nghỉ P, thuộc tổ Q, phường QT, thành phố TH nhằm mục đích để mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời, khi đến nơi T đã gặp và mua 01 gói ma túy (Heroine) được gói trong giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng của Trần Phi L, sinh năm 1991, tổ O, phường TL, thành phố TH. Sau đó T chia số ma túy trên thành 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng rồi để 02 gói ma túy vào túi quần bên trái rồi đi đến cổng trường tiểu học T, phường QT mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Thuận, hồi 9 giờ 45 phút ngày 09/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Trần Phi L tại phòng 101 nhà nghỉ P, thuộc tổ Q, phường QT, thành phố TH. Quá trình khám xét L đã tự giác giao nộp: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng L để ở nền nhà vệ sinh phòng 101. Thu giữ 01 cân điện tử và 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam.

Cơ quan điều tra cân số chất bột màu trắng, thu giữ được của Hoàng Quang T ngày 06/9/2019 có khối lượng 0,176 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T1; Cân số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Phi L ngày 06/9/2019 có khối lượng 0,334 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu L1.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 09/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, đồ vật, phương tiện đối với Hoàng Quang T tại xóm PT, xã TR, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên kết quả: Không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 09/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra thi hành Lệnh hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, đồ vật, phương tiện đối với Trần Phi L tại tổ O, phường TL, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên kết quả: Không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 902/KL-KTHS ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột màu trắng trong mẫu T1 ghi thu của Hoàng Quang T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,176 gam.

Tại bản kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 18/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột màu trắng trong mẫu L1 ghi thu của Trần Phi L gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,334 gam.

Tại Cơ quan điều tra Trần Phi L khai nhận: Vào khoảng 8 giờ ngày 09/6/2019 L đi xe ôm từ nhà ở tổ O, phường TL, thành phố TH xuống nhà nghỉ P, thuộc tổ Q phường QT, thành phố TH. Khi đi L mang theo ma túy đã mua của người đàn ông không quen biết tại khu đường T, phường QT, thành phố TH từ ngày 08/6/2019 với giá 700.000 đồng mục đích đến thuê phòng để sử dụng ma túy và bán kiếm lời. Tại đây L đã thuê phòng 101 của nhà nghỉ P. Sau đó có Nguyễn Tiến Q và Ma Công C lần lượt đến hỏi mua ma túy, L đồng ý và bán cho mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (C chưa trả tiền). Khi mua xong Q và C đang ở đó chưa kịp đi thì có Hoàng Quang T đến hỏi mua ma túy L đồng ý và bán cho T 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T chia gói ma túy trên thành 02 gói nhỏ và đi về. T đi được một lúc thì Công an đến khám xét tại phòng trọ của L, L tự giác lấy 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (L khai là Heroine) giao nộp. Tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 cân điện tử và 200.000 đồng tiền Việt Nam, số tiền này L vừa bán ma túy cho T, Q.

Vật chứng vụ án thu giữ 02 bì niêm phong ký hiệu L1, T1; 01 cân điện tử màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, đã qua sử dụng và 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Hiện đang được bảo quản lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 533/CT-VKSTPTN ngày 19/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Phi L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 2 điểm b, c Điều 251 BLHS; truy tố Hoàng Quang T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Phi L khai đã nhiều lần đến án ma túy tại nhà nghỉ P; khi đến thuê phòng bị cáo không nói cho chủ nhà nghỉ biết về việc thuê phòng để bán ma túy. Bị cáo Hoàng Quang T khai đã hai lần thuê phòng trọ tại nhà nghỉ P để sử dụng ma túy nên biết ở đó có bán ma túy.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Phi L và Hoàng Quang T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Phi L từ 8 năm đến 9 năm tù. Đề nghị áp dụng

khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Quang T từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ nộp ngân sách nhà nước. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS xử lý vật chứng theo quy định. Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 08 giờ 45 phút ngày 09/6/2019, tại tổ Q, phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Quang T có hành vi cất giữ trong người 0,176 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng. Số Heroine trên là T mua của Trần Phi L tại phòng 101 nhà nghỉ P, thuộc phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên với giá 100.000 đồng.

Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày 09/6/2019 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi thuê trọ của Trần Phi L đã phát hiện thu giữ 0,334 gam Heroine. Số ma túy

trên L cất giữ vừa để sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Ngày 09/6/2019 L đã bán ma túy cho Ma Công C và Nguyễn Tiến Q mỗi người 01 gói với giá 100.000 đồng/1 gói (Ma Công C chưa trả tiền). Sau đó L lại bán cho Hoàng Quang T 01 gói với giá 100.000đ.

Hành vi của bị cáo Hoàng Quang T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Việc T chưa bán được ma túy là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo Trần Phi L đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi: Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do bản thân nghiện ma túy, muốn kiếm lợi bất chính nên đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly các bị cáo một thời gian để giáo dục riêng, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều có tiền án, nghiện ma túy. Bị cáo Trần Phi L vừa chấp hành xong bản án Mua bán trái phép chất ma túy ngày 30/9/2018, trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội với tính chất mức độ ngày càng nguy hiểm hơn. Trong vụ án này bị cáo L phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và hai tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Hoàng Quang T phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét thấy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra và buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, L khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực khu vực sau trường tiểu học T thuộc phường QT, thành phố TH nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Tiến Q và Ma Công C là người mua ma túy của L để sử dụng. Do Q và C đã sử dụng hết số ma túy vừa mua nên Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an thành phố Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ma Công C và ra Quyết định việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn thời hạn là 03 tháng đối với Nguyễn Tiến Q.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS để phạt bổ sung bằng tiền mới đảm bảo tác dụng đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[5]. Về vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L1 bên trong chứa chất ma túy có dấu của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và có chữ ký Trần Anh T, Trương Đăng T; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T1 bên trong chứa chất ma túy có dấu của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và có chữ ký Trần Việt Đ, Nguyễn Thành T; 01 cần điện tử màu đen đã qua sử dụng. Xét đây là vật chứng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Còn 01 điện thoại Nokia đen trắng đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu H2, là tài sản của bị cáo Hoàng Quang T, không liên quan đến vụ án cần tạm giữ để thi hành án. Số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Phi L, là khoản tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Các bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Phi L và Hoàng Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b, c Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

- Trần Phi L 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

- Hoàng Quang T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS Phạt bị cáo Trần Phi L 7.000.000đ (bảy triệu đồng); phạt Hoàng Quang T 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L1 bên trong chứa chất ma túy có dấu của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và có chữ ký Trần Anh T, Trương Đăng T.

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T1 bên trong chứa chất ma túy có dấu của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và có chữ ký Trần Việt Đ, Nguyễn Thành T;

+ 01 cần điện tử màu đen đã qua sử dụng.

- Tạm giữ 01 điện thoại Nokia đen trắng đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu H2.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo UNC số 103 lập ngày 19/9/2019.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 556 ngày 27/9/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- TAND, VKSND tỉnh TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- UBND xã Hóa Trung, Đồng Hỷ, TN;
- UBND phường Tân Long, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hà